

Bản án số: 34/2021/HS-ST

Ngày: 29- 6- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỖ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- THDnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Huy Bắc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Bích Hương

2. Ông Nguyễn Tất Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương TH Hương- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nhữ Như Nhung- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2021/TLST- HS ngày 28 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2021/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn TH S**; tên gọi khác: không; sinh ngày 18/11/1974; Nơi sinh: ĐH, TN; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ X, thị trấn SC, huyện ĐH, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông: Nguyễn Xuân T, đã chết; Con bà: Vũ Thị Th, sinh năm 1952; Vợ: Trần Thị H, sinh năm 1977; Con 02 chung, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2001; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam ngày nào, được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ **Bị hại:** Ông Hoàng Văn TA (đã chết)

+ **Đại diện hợp pháp của bị hại:** Anh Hoàng Văn C, sinh năm 1967 – Có mặt.

Trú tại: Xóm Trung S, xã Quang S, huyện ĐH, tỉnh TN

+ **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng:** Chị Trần Thị HD, sinh năm 1977 – Có mặt.

Trú tại: Tổ X, thị trấn SC, huyện ĐH, tỉnh TN.

+ **Người làm chứng:** Bà Nguyễn Thị TH, sinh năm 1962 - Có mặt

Trú tại: Tổ X, thị trấn SC, huyện DH, tỉnh TN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 15/12/2020, Nguyễn TH S (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô BKS: 20B1- 000.20 phía sau chở vợ là chị Trần Thị HD đi trên quốc lộ 1B hướng Thái Nguyên – Lạng S. Khi đến Km 129 + 700 đoạn thuộc địa phận tổ 6, thị trấn Sông Cầu, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên do không làm chủ tốc độ nên S điều khiển xe mô tô đâm va vào ông Hoàng Văn TA (sinh năm 1942, trú tại xóm TS, xã QS, huyện DH, tỉnh TN) đang đi bộ và dắt xe đạp phía trước cùng chiều. Hậu quả: Ông Hoàng Văn TA bị thương nặng trên đường đi cấp cứu thì tử vong, 02 xe hư hỏng nhẹ.

Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Hỷ đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện, kết quả:

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 20 giờ 45 phút ngày 15/12/2020 tại Km 129 + 700 đường quốc lộ 1B thuộc địa phận Tổ X, thị trấn SC, huyện DH, tỉnh TN, xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường trải nhựa thẳng phẳng, tầm nhìn không bị hạn chế, lòng đường rộng 5,6m ở giữa có vạch S dạng đứt quãng chia đường tHĐnh hai chiều xe chạy riêng biệt. Lấy mép đường nhựa bên phải hướng Thái Nguyên – Lạng S là mốc chuẩn (điểm đo vuông góc), lấy cột Km H7/129 ở lề đường bên phải hướng Lạng S – Thái Nguyên là điểm đo cố định cho toàn bộ dấu vết đồ vật để lại trên hiện trường. Trên đường có 01 vết cà xước mặt đường dạng đứt quãng kích thước 5,6 m x 0,01m, vết cà xước có chiều Thái Nguyên- Lạng S, đo từ điểm đầu vết cà xước vào mép đường chuẩn là 2,1m, đo từ điểm cuối vết cà xước vào mép đường chuẩn là 3,3m; Vùng máu kích thước 0,35 m x 0,20m ở lề đường bên phải hướng Thái Nguyên - Lạng S, đo từ tâm vùng máu ra mép đường chuẩn là 0,7m. Xe đạp nằm đổ nghiêng bên trái ở lề đường bên phải hướng Thái Nguyên – Lạng S, đầu xe quay hướng Thái Nguyên, đuôi xe quay hướng Lạng S. Đo vuông góc từ tâm trục bánh trước xe đạp vào mép đường đo là 0,5m, tâm trục bánh sau xe đạp trùng với mép đường nhựa bên phải hướng Thái Nguyên- Lạng S. Đo vuông góc từ tâm trục bánh sau xe đạp từ hướng Lạng S tới điểm đầu vết cà xước là 2,3m. Đo vuông góc từ tâm trục bánh sau xe đạp về hướng Lạng S tới tâm vùng máu đo được là 3,0m. Đo vuông góc từ tâm trục bánh trước xe đạp về hướng Thái Nguyên tới điểm cố định là 30,2m. Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 15 giờ 00 phút ngày 22/12/2020 tại Km129 + 700 đường quốc lộ 1B thuộc địa phận tổ 6, thị trấn Sông Cầu, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên (Hiện trường xác định lại theo mô tả của người liên quan và người làm chứng), xác định: Hai bên đường có lề đất, lề đất bên phải hướng Thái Nguyên đi Lạng S rộng 1,2m, lề đất bên trái hướng Thái Nguyên đi Lạng S rộng 1,3m. Xe mô tô BKS:

20B1– 000.20 đổ nghiêng bên phải tỳ xuống mặt đường, đầu xe mô tô quay vào lề đường bên trái hướng Thái Nguyên - Lạng S, đuôi xe mô tô quay vào lề đường bên phải hướng Thái Nguyên - Lạng S. Đo từ tâm trục bánh lốp trước xe mô tô vào mép đường chuẩn là 4,05m, đo từ tâm trục bánh lốp sau xe mô tô vào mép đường chuẩn 2,85m. Xe đạp nằm đổ nghiêng bên trái ở lề đường bên phải hướng Thái Nguyên - Lạng S, đầu xe quay hướng đi Thái Nguyên, đuôi xe quay hướng đi Lạng S, đo từ tâm trục bánh trước xe đạp vào mép đường chuẩn là 0,3m, tâm trục bánh sau xe đạp trùng với mép đường bên phải hướng Thái Nguyên đi Lạng S. Đo từ tâm trục bánh sau xe đạp đến tâm trục bánh sau xe mô tô BKS: 20B1– 000.20 là 4,9m, đo từ tâm trục bánh trước xe đạp đến cột mốc H7/129 là 32,8m.

Kiểm tra tại đoạn đường xảy ra tai nạn không có biển báo hiệu giao thông đường bộ.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi hồi 13 giờ 30 phút ngày 15/12/2020 tại xóm Trung S, xã Quang S, huyện ĐH, tỉnh TN xác định các dấu vết, tổn thương trên cơ thể đối với ông Hoàng Văn TA như sau:

- + Vùng đầu mặt: Hai mắt đồng tử giãn tối đa, hố mắt trái cuồn tím (dấu hiệu đeo kính đậm), mũi có máu, miệng ngậm khe, hai lỗ tai khô.

- + Vùng trâm có một vết thương rách da còn chỉ khâu kích thước (3cm x 1cm).

- + Cổ, gáy có vết hoen tử thi.

- + Ngực, bụng, chân, tay không có dấu vết gì.

- + Lưng có vết hoen tử thi.

- + Mông không có dấu vết gì.

- + Cơ quan sinh dục: Đầu dương vật có dịch.

- + Hậu môn: khô.

- + Vỡ xương sọ, dập não, chảy máu não.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 113/TT ngày 30/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên đã kết luận: Nguyên nhân chết của Hoàng Văn TA: Chấn thương sọ não nặng dẫn đến tử vong.

Tại các biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông xác định:

- Xe mô tô BKS: 20B1– 000.20: Đầu tay nắm tay lái phía trước bên phải có vết mài mòn cao su kích thước 03cm x 2,5cm. Vết có chiều từ trước về sau, từ trái sang phải, đo điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 103cm. Đầu tay phanh phía trước bên phải có vết mài mòn kim loại kích thước 1,5cm x 1,5cm, đo điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 98cm. Mặt ngoài bên phải đầu chắn bùn trước bánh lốp trước có vết mài xước S kích thước 04cm x 03cm, vết có chiều từ trước về sau, đo điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 58cm. Mặt ngoài ốp nhựa đèn pha trước

bên phải, mặt ngoài đèn pha bên phải có khoảng vết mài mòn, trượt xước nhựa kích thước 7,5cm x 4,5cm, vết có chiều từ trước về sau, từ trái sang phải, đo điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất là 100cm. Phía trên cánh yếm bên phải có khoảng vết nứt vỏ nhựa kích thước 27cm x 02cm, đo điểm thấp nhất của vết, cao cách mặt đất 77cm. Đầu giá đỡ chân trước bên phải có vết mài mòn cao su hở lõi kim loại kích thước 02cm x 2,5cm, đo điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 22cm. Đầu chân phanh bên phải có vết mài xước kim loại kích thước 02cm x 05cm, vết có chiều từ trước về sau, đo điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 28,5cm. Mặt ngoài bên phải tay xách (giá đeo HDng) phía sau yên xe có vết mài mòn kim loại kích thước 1,2cm x 0,7cm, vết có chiều từ trước về sau, từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, đo điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 80cm. Mặt ngoài phía sau ốp kim loại bảo vệ ống xả có vết mài mòn bẹp lõm kim loại kích thước 02cm x 03cm, vết có chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới, từ ngoài vào trong, đo điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 39cm. Mặt ngoài phía trước ốp kim loại bảo vệ ống xả có vết mài mòn, móp méo kim loại kích thước 4,5cm x 01cm, vết có chiều từ trước về sau, đo điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 25cm.

- Xe đạp: Gãy rời tay phanh trước bên trái, điểm gãy rời nằm ở vị trí khớp nối giữa cụm tay phanh với tay nắm tay lái phía trước bên trái. Mặt ngoài bên trái phía trước lồng xe phía trước đầu xe có vết bẹp lõm kim loại kích thước 07cm x 07cm, vết có chiều từ ngoài vào trong, đo điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 72cm.

Về phần dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn TH S tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 90.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu gì và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: 01 chiếc xe mô tô BKS: 20B1- 000.20, nhãn hiệu YAMAHA, số loại JUPITER, màu S bạc đen, đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS: 20B1- 000.20 số 024654 mang tên chủ xe Hoàng Công Minh do phòng CSGT Công an tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 05/01/2011; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS số 0165376 của xe mô tô BKS: 20B1-000.20 có thời hạn đến ngày 10/12/2021; 01 chiếc xe đạp màu S bạc, đã qua sử dụng. Ngày 14/5/2021 Công an huyện Đồng Hỷ đã trả lại cho bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại.

Tại bản Cáo trạng số 37/CT- VKSDH ngày 26 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ đã truy tố bị cáo Nguyễn TH S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ tham gia phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn TH S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn TH S 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thống nhất thỏa thuận xong, không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét, giải quyết.

Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật và xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Khoảng 18 giờ ngày 15/12/2020 tại Km 129 + 700 quốc lộ 1B đoạn thuộc địa phận tổ Tổ X, thị trấn SC, huyện ĐH, tỉnh TN. Nguyễn TH S (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô BKS: 20B1– 000.20 phía sau chở vợ là chị Trần Thị HD đi theo hướng Thái Nguyên đi Lạng S, do không làm chủ được tốc độ nên đã đâm va vào ông Hoàng Văn TA đang dắt xe đạp đi phía trước cùng chiều. Hậu quả: Ông Hoàng Văn TA bị thương nặng được đưa đi cấp cứu nhưng sau đó đã tử vong, 02 xe bị hư hỏng nhẹ.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ HDnh vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với sơ đồ hiện trường, khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y về tử thi, biên bản khám nghiệm dấu vết các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

HDnh vi của bị cáo Nguyễn TH S đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Nội dung điều luật quy định như sau:

Điều 12. Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe

“1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường...”.

Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ

“Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1.có chướng ngại vật trên đường;...”

Như vậy, HDnh vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu tHDnh tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định như sau:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;”.

HDnh vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng, tài sản của người khác và làm mất trật tự an toàn công cộng, do đó Hội đồng xét xử xét thấy, việc truy tố để xét xử đối với bị cáo về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về nhân thân, các tình tiết TA nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo xuất thân từ người lao động, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; sau khi gây tai nạn bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Văn Túc được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết TA nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu với lỗi vô ý, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có đơn xin được cải tạo tại địa phương được địa phương xác nhận; do đó, khi lượng hình sẽ xem xét mở lượng khoan hồng của pháp luật, chấp nhận lời thỉnh cầu của bị cáo để

áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung, đồng thời tạo điều kiện để bị cáo khắc phục hậu quả đã gây ra.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, tương xứng với tính chất mức độ HDnh vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[3]. Về vật chứng của vụ án:

- 01 chiếc xe mô tô BKS: 20B1- 000.20, nhãn hiệu YAMAHA, số loại JUPITER, màu S bạc đen, đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS: 20B1- 000.20 số 024654 mang tên chủ xe Hoàng Công M do phòng CSGT Công an tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 05/01/2011; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS số 0165376 của xe mô tô BKS: 20B1- 000.20 có thời hạn đến ngày 10/12/2021. Ngày 14/5/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Hỷ đã trả lại cho Nguyễn TH S quản lý, sử dụng là phù hợp.

- 01 chiếc xe đạp màu S bạc, đã qua sử dụng. Ngày 14/5/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Hỷ đã trả lại anh Hoàng Văn C là đại diện hợp pháp của bị hại quản lý, sử dụng là phù hợp.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, đại diện hợp pháp của bị hại, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu, đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ NHD nước theo và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[6]. Về tính hợp pháp của HDnh vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử. Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về HDnh vi, quyết định của cơ quan tiến HDnh tố tụng, người tiến HDnh tố tụng. Do đó, các HDnh vi, quyết định tố tụng của người tiến HDnh tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn TH S** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: **Nguyễn TH S** 36 (Ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **Nguyễn TH S** cho Ủy ban nhân dân thị trấn Sông Cầu, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo **Nguyễn TH S** phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Công an huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND thị trấn Sông Cầu, huyện Đồng Hỷ;
- Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, bộ phận Hình sự.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Huy Bắc